TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 09-9-2025
Về việc:"Không công nhận quan hệ cha cho con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Đặng Thị Hiệp
2/ Ông Võ Khắc Chương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đức Huy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 272/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc *"Không công nhận quan hệ cha cho con"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2025/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Ông Trần Công Kinh V, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 42/8 đường Tô Hiệu, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

***Bị đơn*:** Bà Lò Thị Thanh D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

(Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Trần Công Kinh V trình bày: Ông và bà Lò Thị Thanh D kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống vào năm 2011 ông bà có sinh một người con chung

tên Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011. Quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn nên ông bà đã thỏa thuận ly hôn với nhau. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 244/2021/QDST-HNGĐ ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã giải quyết cho ông bà ly hôn và giao con chung là Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 cho bà D nuôi và ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2021 cho đến ngày con chung thành niên. Sau khi ly hôn ông bà đã sống riêng không còn quan tâm đến nhau nữa. Qua tìm hiểu ông V biết cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 không phải là con của ông, do đó ông đã làm thủ tục xét nghiệm ADN. Tại kết quả xét nghiệm ADN số 1041BT/24/DNA của CN Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/10/2024 kết luận: Người có mẫu ghi tên Trần Công Kinh Vỹ và người có mẫu ghi tên Trần Công Minh Kh không có quan hệ huyết thống cha con.

Nay ông V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông và cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 không có quan hệ cha con, ông Trần Công Kinh V không phải là cha của cháu Trần Công Minh Kh. Đồng thời ông không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 theo quy định. Ngoài ra ông V không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn bà Lò Thị Thanh D: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Công Kinh V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn bà Lò Thị Thanh D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn khi tham gia tố tụng dân sự đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 89 và khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Xác định ông Trần

Công Kinh V, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 42/8 đường Tô Hiệu, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng không phải là cha đẻ của cháu có tên Trần Công Minh Kh, sinh ngày 02/12/2011. Và ông Trần Công Kinh V không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thủ tục tố tụng:

Về tố tụng: Nguyên đơn ông V có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn bà Lò Thị Thanh D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về quan hệ tranh chấp: Ông V yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ cha con được quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy bị đơn bà Lò Thị Thanh D, cư trú tại Thôn N, xã H, tỉnh Lâm Đồng. Do đó có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "*Không công nhận quan hệ cha và con"* giữa nguyên đơn ông Trần Công Kinh V và bị đơn bà Lò Thị Thanh D. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng theo quy định tại Điều 26; Điều 34; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Công Kinh V:

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của nguyên đơn ông Trần Công Kinh V thì: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 244/2021/QDST-HNGĐ ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã giải quyết cho ông và bà Lò Thị Thanh D ly hôn và giao con chung là Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 cho bà D nuôi và ông có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2021 cho đến ngày con chung thành niên. Sau khi ly hôn ông bà đã sống riêng không còn quan tâm đến nhau nữa. Qua tìm hiểu ông V biết cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 không phải là con của ông, do đó ông đã làm thủ tục xét nghiệm ADN.

Tại kết quả xét nghiệm ADN số 1041BT/24/DNA của CN Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/10/2024 kết luận:

Người có mẫu ghi tên Trần Công Kinh V và người có mẫu ghi tên Trần Công Minh Kh không có quan hệ huyết thống cha con.

Bà D vắng mặt khi Tòa án làm việc, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như vắng mặt tại phiên tòa và không gửi cho Tòa án văn bản ý kiến yêu cầu gì.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Công Kinh V. Không công nhận cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 là con đẻ của ông Trần Công Kinh V. Do cháu Kh không phải là con đẻ của ông V nên ông V không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 244/2021/QDST-HNGĐ ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Về chi phí trưng cầu giám định: Ông V đã tự chi trả trong quá trình giám định, không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Ông Trần Công Kinh V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26; khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147 ; Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Các Điều 88, khoản 2 Điều 89 và khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Công Kinh V với bị đơn bà Lò Thị Thanh D về việc không công nhận quan hệ cha con.

Không công nhận cháu Trần Công Minh Kh sinh ngày 02/12/2011 là con đẻ của ông Trần Công Kinh V. Ông Vỹ không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 244/2021/QDST-HNGĐ ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

2. Về án phí: Ông Trần Công Kinh V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí 300.000đồng ông V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng theo biên lai thu số 0000918 ngày 05/6/2025. (Ông V đã nộp đủ).

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ông V, bà D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THA khu vực 2- Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sinh